

Bản án số: 34/2026/HS-ST
Ngày: 26 -5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tất Linh.

2. Ông Bùi Văn Mưa Lớn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Ngọc Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác), sinh năm 1985 tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: số B ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Mai Thị Xuân C và có 01 người con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử 03 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Bản án số 214/2015/HS -ST, đã chấp hành xong ngày 01/12/2016 và được xóa án tích.

Ngày 15/12/2025, bị Công an xã V, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 121/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” với số tiền phạt 6.500.000đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn R, sinh năm 1962.

Địa chỉ: số A ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long. *Có mặt*

-Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số D ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bức xúc việc Ban vận động ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre cũ làm đường thực hiện không đúng thỏa thuận nên vào khoảng 20 giờ ngày 12/5/2025, sau khi uống rượu, Nguyễn Thanh H mang theo con dao dài 65cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại dính liền, màu trắng đi đến nhà anh Nguyễn Văn T ở ấp L, xã P, tỉnh Bến Tre cũ (Nay là ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long) la, chửi lớn tiếng gây mất trật tự. Thấy vậy, những người xung quanh điện thoại báo tin cho Tổ bảo vệ An ninh trật tự cơ sở ấp L xã P đến giải quyết. Nhận được tin báo, ông Lê Văn R là Tổ trưởng tổ bảo vệ An ninh trật tự ấp đến xác minh sự việc. Khi thấy ông R vừa đến đầu đường vào nhà ông T, H chạy ra dùng dao đang mang theo kề trước ngực nhằm khống chế rồi kéo ông R vào nhà ông T. Sau khi dùng tay, chân đánh, đá ông R thì H dùng con dao (phần cán dao) đem theo đánh nhiều cái trúng vào vùng lưng ông R gây thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 161/25/KLTTCT-TTPYBT ngày 30/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long) kết luận:

- Sẹo vùng lưng kích thước trung bình: 02% Căn cứ Chương 8, Mục I.2.

- Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn R tại thời điểm giám định là: 02%.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 236/KLTTCT-TTPYVL ngày 03/10/2025 của Trung tâm P kết luận:

- Cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể ông Lê Văn R do vật tày có cạnh gây ra.

- Việc Nguyễn Thanh H sử dụng phần đầu cán dao có đặc điểm như mẫu giám định đánh có thể tạo ra được vết thương trên cơ thể của ông Lê Văn R như kết luận giám định.

Theo Kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 14/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là tỉnh Vĩnh Long) kết luận: Mẫu gửi giám định là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính năng sát thương cao” của Thông tư 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 65cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại dính liền, màu trắng; lưỡi dao dài 32cm, một cạnh sắc, phần mũi dao nhọn có dạng uốn cong hướng về phía cán dao, nơi rộng nhất lưỡi dao là 05cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao là 3,3cm; phần cán dao có ốp gỗ hai bên, phần ốp cán dao dài 30cm, đầu cán dao dưới phần ốp gỗ còn một phần kim loại dài 03cm, nơi rộng nhất 3,6cm, nơi hẹp nhất 3,2cm, có một lỗ tròn để làm móc treo đường kính 1,8cm.

Sau khi xảy ra vụ việc H dùng cán dao gây thương tích cho ông Lê Văn R với tỷ lệ thương tích 02%, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh H về “*Tội cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng do bị hại Lê Văn R có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can. Đồng thời, bị cáo đã bị Công an xã V, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” và tách hành vi “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Nguyễn Thanh H cũng đã bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn R số tiền 4.200.000đồng, hiện ông R không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 43/CT-VKSVL - P1 ngày 06/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có văn bản phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đối với bị cáo như trên và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 65cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại dính liền, màu trắng; lưỡi dao dài 32cm, một cạnh sắc, phần mũi dao nhọn có dạng uốn cong hướng về phía cán dao, nơi rộng nhất lưỡi dao là 05cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao là 3,3cm; phần cán dao có ốp gỗ hai bên, phần ốp cán dao dài 30cm, đầu cán dao dưới phần ốp gỗ còn một phần kim loại dài 03cm, nơi

rộng nhất 3,6cm, nơi hẹp nhất 3,2cm, có một lỗ tròn để làm móc treo đường kính 1,8cm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn R số tiền 4.200.000đồng, hiện ông R không yêu cầu gì thêm.

Tại tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời đều có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, người có quyền lời, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến về việc xét xử đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 12/5/2025, tại nhà ông Nguyễn Văn T ở ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Thanh H đã có hành vi dùng con dao dài dài 65cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại dính liền, màu trắng; lưỡi dao dài 32cm, một cạnh sắc, phần mũi dao nhọn có dạng uốn cong hướng về phía cán dao, nơi rộng nhất lưỡi dao là 05cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao là 3,3cm; phần cán dao có ốp gỗ hai bên, phần gỗ ốp cán dao dài 30cm, đầu cán dao dưới phần ốp gỗ còn một phần kim loại dài 03cm, nơi rộng nhất 3,6cm, nơi hẹp nhất 3,2cm, có một lỗ tròn để làm móc treo đường kính 1,8cm. 65cm là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính năng sát thương cao” của Thông tư 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C1 đánh vào lưng của ông Lê Văn R gây tổn thương cơ thể 02% và theo hướng dẫn của pháp luật dao có tính năng sát thương cao do H sử dụng được xác định là trường hợp sử dụng vũ khí quân dụng.

[3]. Bị cáo có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình và biết rõ dao mình sử dụng là vũ khí có tính sát thương cao, nếu tác

động vào người khác sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của họ nhưng bị cáo vẫn sử dụng loại dao tự chế có cấu tạo thuộc danh mục quy định tại Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính năng sát thương cao” Thông tư 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ C1 và theo quy định tại điểm d khoản 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29/6/2024 của Quốc hội là vũ khí quân dụng. Việc sử dụng những loại dao này khi chưa được sự cho phép của cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật nhưng do trình độ nhận thức bị hạn chế nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm đến khách thể là hoạt động chế tạo, tàng trữ, sử dụng và mua bán vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thanh H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với hành vi gây thương tích cho ông R và đang nuôi con nhỏ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ chế tạo, tàng trữ, sử dụng và mua bán vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của nhà nước được pháp luật bảo vệ nghiêm ngặt. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm và đã gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi và nhân thân của bị cáo H1 đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn dân cư.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp vì vậy được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi bị cáo H dùng cán dao gây thương tích cho ông Lê Văn R với tỷ lệ thương tích 02%, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh H về “*Tội cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 BLHS, nhưng do bị hại Lê Văn R có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can và bị cáo đã bị Công an xã V, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định xử phạt hành chính

về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” và tách hành vi “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” chuyển cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp vì vậy được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí số tiền 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H** 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 65cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại dính liền, màu trắng; lưỡi dao dài 32cm, một cạnh sắc, phần mũi dao nhọn có dạng uốn cong hướng về phía cán dao, nơi rộng nhất lưỡi dao là 05cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao là 3,3cm; phần cán dao có ốp gỗ hai bên, phần gỗ ốp cán dao dài 30cm, đầu cán dao dưới phần ốp gỗ còn một phần kim loại dài 03cm, nơi rộng nhất 3,6cm, nơi hẹp nhất 3,2cm, có một lỗ tròn để làm móc treo đường kính 1,8cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Vĩnh Long với Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh V.

3. Về trách nhiệm dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thanh H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Lê Văn R số tiền 4.200.000đồng, hiện ông R không yêu cầu gì thêm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 -Vĩnh Long (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Công an xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (02b);
- Lưu HS vụ án, Văn phòng (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Chí Cường